

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2021/HSST

Ngày 02 tháng 3 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TL - HSST ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **N.Q.N**, sinh năm: 1994; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố H. Nghề Nghiệp: Không. Văn hóa: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Ngô Quang Đ, sinh năm 1963. Họ và tên mẹ: Đoàn Thị H, sinh năm 1966. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2. Tiền án: Ngày 14/3/2013, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử 7 năm 6 tháng về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 02/10/2018; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/11/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại số nhà 66 ngách 6/6 Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H, tổ công tác công an phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H, tiến hành kiểm tra hành chính đối với N.Q.N

điều khiển xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29K1 -319.83, đã phát hiện tại túi áo khoác ngoài bên trái phía trước của N đang mặc có 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng. N khai là ma túy tổng hợp, mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa N cùng tang vật về công an phường Vĩnh Phúc để làm rõ.

Ngoài số ma túy nêu trên, tổ công tác còn thu giữ của N.Q.N gồm: 01 xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29K1 -319.83, số khung: 01847501, số máy: 5017369; 01 đăng ký xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29K1-319.83, số 011958; 01 ĐTDĐ OPPO đỏ; 01 ví da màu đen bên trong có: 01 CMND số 001094019110 mang tên N.Q.N; 01 thẻ BHYT số 4790121858202 mang tên N.Q.N; Tiền mặt: 130.000 đồng.

Bản kết luận giám định số: 8455/KLGD-PC09 ngày 27.09.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: (BL: 64): *Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,226 gam.*

Tại cơ quan điều tra, N.Q.N khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 11/11/2020, Nam làm xe ôm từ cầu Đông Trù về phố Đội Cấn, quận B, thành phố H. Sau khi trả khách, có một người đàn ông không quen biết hỏi N có mua ma túy để sử dụng không, N đồng ý mua 01 gói ma túy “đá” với giá 200.000 đồng. Mua xong, N cất gói ma túy vào túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi N đi đến số nhà 66 ngách 6/6 Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H thì bị công an phường Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai của N.Q.N phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng bán ma túy cho N.Q.N, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy 01 xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29K1-319.83, số khung: 01847501, số máy: 5017369; 01 đăng ký xe Honda Wave màu đen BKS: 29K1-319.83, mang tên Ngô Quang C. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Ngô Quang C (SN: 1989, HKTT: phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố H) là anh trai của N.Q.N. Anh C cho N mượn chiếc xe trên, không biết N sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh C.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố N.Q.N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12/11/2020, tại số nhà 66 ngách 6/6 Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H, N.Q.N hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,226 gam thì bị tố công tác Công an phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo N.Q.N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,226 gam ma túy loại Methamphetamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can N.Q.N theo biên bản bàn giao vật chứng số 94 ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ đã cũ, bên trong có sim điện thoại; 01 (một) ví da màu đen đã cũ; 01 (một) căn cước công dân số 001094019110 mang tên N.Q.N; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 4790121858202 mang tên N.Q.N theo biên bản bàn giao vật chứng số 94 ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B; 130.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 02/2/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Tại phiên tòa bị cáo N.Q.N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo N.Q.N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12/11/2020, tại số nhà 66 ngách 6/6 Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H, N.Q.N hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine,

khối lượng 0,226 gam thì bị tổ công tác Công an phường Vĩnh Phúc, quận B, thành phố H bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của N.Q.N đã phạm vào tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, xong do bản thân nghiện ma túy và coi thường pháp luật nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo N.Q.N: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án Ngày 14/3/2013, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử 7 năm 6 tháng về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 02/10/2018 chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Thể hiện bị cáo đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và tạo điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,226 gam ma túy loại Methamphetatmine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can N.Q.N theo biên bản bàn giao vật chứng số 94 ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ đã cũ, bên trong có sim điện thoại; 01 (một) ví da màu đen đã cũ; 01 (một) Căn cước công dân số 001094019110 mang tên N.Q.N; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 4790121858202

mang tên N.Q.N; 130.000 đồng. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **N.Q.N 18 (mười tám) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,226 gam ma túy loại Methamphetamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can N.Q.N theo biên bản bàn giao vật chứng số 94 ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại đi động OPPO màu đỏ đã cũ, bên trong có sim điện thoại; 01 (một) ví da màu đen đã cũ; 01 (một) Căn cước công dân số 001094019110 mang tên N.Q.N; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số 4790121858202 mang tên N.Q.N biên bản bàn giao vật chứng số 94 ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B; 130.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 02/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 02 tháng 3 năm 2021./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số 1 H;
- UBND xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

